

Bản án số: 04/2021/ DS -ST
Ngày 10 tháng 9 năm 2021
V/v: Tranh chấp HĐ vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Văn Thắm
Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tuyết,
2. Ông Đinh Văn Sinh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Viên –Thư ký Tòa án Nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 10/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 19/2021/TLDS-TC ngày 12/8/2021 về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản (vay tiền), theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/DSST-QĐ ngày 26/8/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị Thúy Đ. Địa chỉ tiểu khu 3, thị trấn, huyện B, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Chị Vũ Thị H. Địa chỉ Bản Văn Ban, thị trấn B, tỉnh Sơn La.
(các đương sự đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của nguyên đơn trình bày: từ chỗ quen biết chị em cùng công tác với nhau, nên tôi có cho chị Vũ Thị H vay ít tiền, các đợt cho vay đều trả nhau đầy đủ, riêng đợt cho vay ngày 24/4/2019 số tiền 100.000.000đ lãi suất cho vay 2% /tháng chị Hải đã trả lãi 6 tháng (từ tháng 4 đến tháng 9/2019). Sau đó tôi cần tiền làm nhà có yêu cầu chị Hải trả, nhưng không được nay tôi yêu cầu chị Hải trả gốc và lãi tính từ tháng 10/2019 cho đến hết ngày 31/8/2021 bằng 23 tháng theo lãi suất thỏa thuận 2% /tháng, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn chị Vũ Thị H trình bày: tôi thừa nhận hiện nay còn nợ chị Đ số tiền 100.000.000đ và lãi chưa trả, nhưng chưa trả nợ với lý do tôi dùng số tiền đó cho người khác vay, nhưng họ chưa trả tôi và khi nào đòi được tôi sẽ trả cho chị Đ và đề nghị Tòa xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngoài ra không ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa có ý kiến phát biểu trong quá trình Tòa thụ lý giải quyết và đưa vụ án ra xét xử hoàn toàn đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự quy định và đề nghị HĐXX áp

dụng khoản 2 Điều 26, Điều 48, khoản 1 Điều 147 BLTTDS; khoản 1 Điều 351; Điều 463; khoản 1,4 Điều 466 và Điều 468 BLDS; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí. Xử buộc chị Vũ Thị H phải có trách nhiệm thanh toán cả gốc và lãi cho chị Lò Thị Thúy Đ với tổng số tiền: 119.090.000đ, án phí DSST chị H phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Lò Thị Thúy Đ khởi kiện về việc đòi nợ thuộc thẩm quyền của TAND cấp huyện quy định tại khoản 2 Điều 26 BLTTDS

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 24/4/2019 các bên đương sự tiến hành thiết lập giấy vay tiền với tổng số tiền là 100.000.000đ, không ghi thời hạn trả và lãi thỏa thuận, (chỉ nói miệng nhưng không ghi vào giấy vay tiền) tuy nhiên trong thời gian vay chị Hải đã trả 2.000.000đ/ tháng tức lãi 2% /tháng (đã trả từ tháng 4 đến tháng 9/2019) sau đó không trả, mặc dù chị Diệp đã nhiều lần yêu cầu việc trả nợ. Nay chị Diệp yêu cầu chị Hải phải thanh toán và phải chịu lãi suất trên số ngày chậm trả từ tháng 10/2019 cho đến ngày 31/8/2021 là 23 tháng, xét nội dung yêu cầu khởi kiện của chị Diệp HĐXX thấy nội dung yêu cầu khởi kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND. Việc chậm trả nợ của bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ quy định tại Điều 351 BLDS.

[3] Tại phiên tòa nguyên đơn đề nghị HĐXX xem xét áp dụng mức lãi suất theo quy định của pháp luật, do lúc đầu các bên có thỏa thuận về lãi suất, nhưng nay hai bên không xác định mức lãi suất và có tranh chấp thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn theo quy định tại Điều 468 BLDS và sẽ được tính là: $100.000.000đ \times 0,83\% \times 23 \text{ tháng} = 19.090.000đ$. Tổng cộng gốc $100.000.000đ +$ lãi $19.090.000đ = 119.090.000đ$

[4] Về án phí DSST: đương sự phải chịu theo quy định chung của pháp luật.

[5] Tại phiên tòa xét ý kiến đề nghị của kiểm sát viên về việc giải quyết vụ kiện HĐXX thấy có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26, Điều 48, khoản 1 Điều 147, các Điều 271, 273 BLTTDS; khoản 1 Điều 351; Điều 463; khoản 1,4 Điều 466 và Điều 468 BLDS; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí.

1. Buộc chị Vũ Thị H phải có trách nhiệm thanh toán cả gốc và lãi cho chị Lò Thị Thúy Đ với tổng số tiền: 119.090.000đ (*một trăm mười chín triệu, không trăm chín mươi nghìn đồng*). Kể từ ngày chị Lò Thị Thúy Đ có đơn yêu cầu thi hành án, chị Vũ Thị H còn phải chịu lãi theo mức lãi suất tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc chị Vũ Thị H phải chịu: 5.954.500đ (*năm triệu, chín trăm năm mươi bốn nghìn, năm trăm đồng*) án phí DSST có giá ngạch.

- Hoàn trả lại cho chị Lò Thị Thúy Đ số tiền: 3.550.000đ (*ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp theo biên lai thu số: AA/2016/0000070 ngày 12/8/2021 của chi cục THADS huyện B, tỉnh Sơn La.

3. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Sơn La.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện B;
- Các đương sự;

- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Cầm Văn Thăm